

PHỤ LỤC 1

Danh mục văn bản chỉ đạo thực hiện giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt trên địa bàn huyện

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đắk Pék)

TT	Số, ký hiệu, đơn vị ban hành văn bản	Trích yếu văn bản	Ghi chú
1	QĐ 599/QĐ-UBND, ngày 07/11/2022 của UBND	Quyết định phê duyệt bổ sung danh sách các đối tượng thụ hưởng chính sách cho vay hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP	
2	QĐ 52/QĐ-UBND ngày 29/03/2023 của UBND	Quyết định V/v phê duyệt danh sách các đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025 năm 2023	
3	QĐ 130/QĐ-UBND ngày 31/5/2023 của UBND huyện Đắk Gle	Phê duyệt bổ sung danh sách các đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025 năm 2023	
4	QĐ 848/QĐ-UBND ngày 07/11/2023 của UBND huyện Đắk Gle	Quyết định phê duyệt bổ sung nhu cầu vay vốn tín dụng và điều chỉnh thông tin các đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025 năm 2023	
5	QĐ 184/QĐ-UBND ngày 05/7/2023 của UBND huyện Đắk Gle	Quyết định phê duyệt danh sách hộ nghèo chưa có đất ở, nhà ở, không có hoặc thiếu đất sản xuất theo định mức quy định tại Quyết định số 48/2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 9 năm 2023 của UBND tỉnh trên địa bàn	
6	QĐ số 124/QĐ-UBND ngày 24/5/2024 của UBND huyện Đắk Gle	Quyết định về việc phê duyệt danh sách các đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề, nước sinh hoạt phân tán thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025 năm 2024	
7	QĐ số 58/QĐ-UBND ngày 10/4/2024 của UBND huyện Đắk Gle	Quyết định về việc phê duyệt bổ sung danh sách các đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề, nước sinh hoạt phân tán thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 -2030, giai đoạn 1: từ năm 2021 đến năm 2025 năm 2024	
8	Kế hoạch số 186/KH-UBND ngày 05/7/2024 của UBND huyện	Kế hoạch thực hiện giải quyết tình trạng thiếu đất ở, đất sản xuất cho đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Đắk Gle năm 2024 và năm 2025	
9	Kế hoạch 38/KH-UBND ngày 28/2/2023	Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện Đắk Gle	
10	Kế hoạch 90/KH-UBND ngày 12/4/2023	Kế hoạch triển khai thực hiện các chương trình MTQG trên địa bàn huyện Đắk Gle năm 2023	
11	Kế hoạch 05/KH-UBND ngày 11/1/2023	Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2023	
12	Kế hoạch 262/KH-UBND ngày 29/12/2023	Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2024	
13	Công văn 683/UBND-TCKH ngày 13/4/2023	đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công năm 2023, nhất là 03 Chương trình MTQG	
14	Công văn số 1899/UBND-DT	khẩn trương rà soát hộ gia đình chưa có đất ở, nhà ở, đất sản xuất làm cơ sở để thực hiện dự án 1- Chương trình MTQG phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi	
15	Công văn số 1611/UBND-DT ngày 25/8/2022	khẩn trương rà soát và phê duyệt đối tượng thụ hưởng chính sách cho vay đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề theo Nghị định 28/2022/NĐ-CP	
16	Công văn 200/UBND-DT ngày 29/1/2024 của UBND huyện Đắk Gle	Công văn về việc rà soát nhu cầu vay vốn hỗ trợ đất ở, nhà ở, đất sản xuất, chuyển đổi nghề theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP năm 2024	
17	Công văn 2531/UBND ngày 26 tháng 12 năm 2022	Văn bản về việc rà soát danh sách các đối tượng thụ hưởng chính sách cho vay theo Nghị định số 28/2022/NĐ-CP năm 2023;	
18	Công văn 2492/UBND-NHCS ngày 13/11/2023	Văn bản về việc thực hiện giải ngân các chính sách cho vay ưu đãi theo Nghị quyết số 11/NQ-CP của Chính phủ.	

PHỤ LỤC 2

Kết quả thực hiện hỗ trợ đất ở

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đăk Pék)

TT	Nội dung	Tổng số hộ thiếu đất ở (qua rà soát đầu năm 2022)	Kết quả thực hiện hỗ trợ đất ở																									Tổng số hộ thực hiện từ năm 2022- 2024	Đạt tỷ lệ so với nhu cầu đã rà soát				
			Năm 2022										Năm 2023										Năm 2024										
			Kế hoạch (hộ)	Thực hiện								Đạt tỷ lệ so với KH giao	Kế hoạch (hộ)	Thực hiện								Đạt tỷ lệ so với KH giao	Kế hoạch (hộ)	Thực hiện đến 30/6/2024							Đạt tỷ lệ so với KH giao		
				Tổng số (hộ)	Trong đó:						Đạt tỷ lệ so với KH giao			Tổng số (hộ)	Trong đó:						Đạt tỷ lệ so với KH giao			Tổng số (hộ)	Trong đó:								
					Hộ DTTS	Giao trực tiếp		Xen ghép		Cấp Giấy CNQSDĐ (hộ)					Hộ DTTS	Giao trực tiếp		Xen ghép		Cấp Giấy CNQSDĐ (hộ)					Hộ DTTS	Giao trực tiếp				Xen ghép		Cấp Giấy CNQSDĐ (hộ)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12=5/4	13	14	15	16	17	18	19	20	21=14/13	22	23	24	25	26	27	28	29	30=23/22	31=5+14+2	32=31/3		
	TỔNG TOÀN TỈNH																																
1	Xã Đăk Pék (mới)		0																											0			
1	Xã Đăk Pék (cũ)																																
2	Thị trấn Đăk Glei (cũ)																																

* Ghi chú: Báo cáo của UBND tỉnh tổng hợp đến cấp huyện; báo cáo của UBND huyện tổng hợp đến cấp xã

PHỤ LỤC 3																							
Kết quả thực hiện hỗ trợ nhà ở																							
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đăk Pék)																							
TT	Nội dung	Tổng số hộ có nhu cầu về nhà ở (qua rà soát đầu năm 2022)	Kết quả thực hiện hỗ trợ nhà ở																	Tổng số hộ thực hiện từ năm 2022-2024	Đạt tỷ lệ so với nhu cầu đã rà soát	Ghi chú	
			Năm 2022							Năm 2023							Năm 2024						
			Kế hoạch (hộ)	Thực hiện			Đạt tỷ lệ so với KH giao	Kế hoạch (hộ)	Thực hiện			Đạt tỷ lệ so với KH giao	Kế hoạch (hộ)	Thực hiện đến 30/6/2024			Đạt tỷ lệ so với KH giao						
				Tổng số	Trong đó:				Tổng số	Trong đó:				Tổng số	Trong đó:								
					Hộ DTTS	Làm mới				Sửa chữa	Hộ DTTS				Làm mới	Sửa chữa		Hộ DTTS	Làm mới	Sửa chữa			
1	2	3	4	5	6	7	8	9=5/4	10	11	12	13	14	15=11/10	16	17	18	19	20	21=17/16	22=5+11+1	23=22/3	24
	TỔNG TOÀN TỈNH																						
A	DỰ ÁN 1, CTMTQG dân tộc và miền núi																						
I	Xã Đăk Pék (mới)								5	5	4	5	0								5		
1	Xã Đăk Pek (Cũ)								1	1	1	1									1		
2	Thị trấn Đăk Glei (Cũ)								4	4	3	4									4		

* Ghi chú: Báo cáo của UBND tỉnh tổng hợp đến cấp huyện; báo cáo của UBND huyện tổng hợp đến cấp xã

PHỤ LỤC 4
Kết quả thực hiện hỗ trợ đất sản xuất

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đắk Pék)

TT	Nội dung	Tổng số hộ thiếu đất sản xuất (qua rà soát đầu năm 2022)	Kết quả thực hiện hỗ trợ đất sản xuất																																			Tổng số hộ thực hiện từ năm 2022- 2024	Đạt tỷ lệ so với nhu cầu đã rà soát	Ghi chú										
			Năm 2022													Năm 2023													Năm 2024																					
			Kế hoạch (hộ)	Tổng số (hộ)	Thực hiện								Đạt tỷ lệ so với KH giao	Kế hoạch (hộ)	Tổng số (hộ)	Thực hiện								Đạt tỷ lệ so với KH giao	Kế hoạch (hộ)	Tổng số (hộ)	Thực hiện đến 30/6/2024									Đạt tỷ lệ so với KH giao														
					Hộ DTTS	Trong đó:				Số hộ	Hỗ trợ tiền (hộ)	Hiện vật (hộ)				Học nghề (hộ)	Hộ DTTS	Trong đó:				Số hộ	Hỗ trợ tiền (hộ)				Hiện vật (hộ)	Học nghề (hộ)	Hộ DTTS	Trong đó:				Số hộ	Hỗ trợ tiền (hộ)		Hiện vật (hộ)				Học nghề (hộ)									
						Số hộ	Giao trực tiếp											Chuyển đổi nghề			Số hộ									Giao trực tiếp			Chuyển đổi nghề									Số hộ	Giao trực tiếp			Chuyển đổi nghề				
							Trong đó:	Diện tích (ha)	Cấp Giấy CN/QSD Đ (hộ)									Trong đó:	Hỗ trợ tiền (hộ)	Hiện vật (hộ)										Học nghề (hộ)	Trong đó:	Diện tích (ha)	Cấp Giấy CN/QSD Đ (hộ)										Trong đó:	Hỗ trợ tiền (hộ)	Hiện vật (hộ)	Học nghề (hộ)	Trong đó:	Diện tích (ha)	Cấp Giấy CN/QSD Đ (hộ)	Trong đó:
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14=5/4	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25=16/15	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36=27/26	37=5+16+27	38=37/3	39												
	TỔNG TOÀN TỈNH																																																	
1	Xã Đắk Pék (mới)	90												14																																				
1	Xã Đắk Pek (Cũ)													3																																				
2	Thị trấn Đắk Glei (Cũ)													11																																				

* Ghi chú: Báo cáo của UBND tỉnh tổng hợp đến cấp huyện; báo cáo của UBND huyện tổng hợp đến cấp xã

PHỤ LỤC 5
Kết quả hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đăk Pék)

TT	Nội dung	Tổng số hộ có nhu cầu về nước sinh hoạt (qua rà soát đầu năm 2022)	Kết quả thực hiện hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán																	Đạt tỷ lệ so với nhu cầu đã rà soát	Đạt tỷ lệ so với nhu cầu đã rà soát	Ghi chú	
			Năm 2022					Đạt tỷ lệ so với KH giao	Năm 2023				Đạt tỷ lệ so với KH giao	Năm 2024					Đạt tỷ lệ so với KH giao				
			Kế hoạch (hộ)	Thực hiện					Kế hoạch (hộ)	Thực hiện				Kế hoạch (hộ)	Thực hiện đến 30/6/2024								
				Tổng số (hộ)	Hộ DTTS	Tạo nguồn nước (hộ)	Mua vật dụng chứa nước (hộ)			Tổng số (hộ)	Hộ DTTS	Tạo nguồn nước (hộ)			Mua vật dụng chứa nước (hộ)	Tổng số (hộ)	Hộ DTTS	Tạo nguồn nước (hộ)					Mua vật dụng chứa nước (hộ)
1	2	3	4	5	6	7	8	9=5/4	10	11	12	13	14	15=11/10	16	17	18	19	20	21=17/16	22=5+11+17	23=22/3	24
I	Xã Đăk Pék (mới)		0	0	0	0	0		114	114	113	0	114	0	44	44	44	0	44		158		
1	Xã Đăk Pek (Cũ)														13	13	13		13		13		
2	Thị trấn Đăk Gleï (Cũ)								114	114	113		114		31	31	31		31		145		

* Ghi chú: Báo cáo của UBND tỉnh tổng hợp đến cấp huyện; báo cáo của UBND huyện tổng hợp đến cấp xã

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Đắk Pék)

[illegible]